

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/KDTM-ST
Ngày: 23 – 02 – 2024
V/v tranh chấp hợp đồng dịch vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Bình;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phi Hùng

2. Ông Lê Anh Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thụy Thùy Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Cao Lâm - Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2023/TLST-KDTM ngày 07 tháng 11 năm 2023, về “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-KDTM ngày 08 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/QĐST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP.

Địa chỉ: Số 03 Tôn Đức Thắng, Phường 1, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Đình Quốc H, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Ngọc E, sinh năm 1978; chức vụ: Luật sư công ty. Theo giấy ủy quyền số 19/GUQ/BMC ngày 03/7/2023.

Địa chỉ: Tổ 12 - An Lạc, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG PHÚC MINH.

Địa chỉ: Tầng 3, số 382/17-19, Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Ngọc N, chức vụ: Giám đốc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Huỳnh Ngọc E là đại diện theo ủy quyền cho Công ty cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp (gọi tắt Công ty xây dựng Đồng Tháp) trình bày:

Công ty xây dựng Đồng Tháp là đơn vị chủ quản của Nhà máy bê tông (bên A) có tiến hành việc cung cấp và thi công bơm bê tông thương phẩm cho Công ty TNHH Thương mại đầu tư phát triển xây dựng Phúc Minh (bên B) để thi công công trình là Khối đoàn thể Châu Thành – Đồng Tháp như sau:

- Phương thức đặt hàng và báo giá: Qua điện thoại .

- Nội dung công việc: Căn cứ vào đơn đặt hàng và nhu cầu mua và bơm bê tông thương phẩm để thi công công trình là Khối đoàn thể Châu Thành tại huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Bên A đã thực hiện:

+ Đợt 1: Thi công với chi phí 44.020.000 đồng.

+ Đợt 2: Thi công với chi phí 32.240.000 đồng.

Sau khi thực hiện xong việc bơm bê tông, bên A và bên B đã tiến hành nghiệm thu khối lượng bê tông thương phẩm: Biên bản nghiệm thu ngày 22/01/2022 và biên bản nghiệm thu ngày 23/01/2022. Tổng giá trị bên A thực hiện cho bên B là 76.260.000 đồng.

Công ty cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp đã nhiều lần yêu cầu Công ty Phúc Minh thanh toán tiền còn nợ, đến ngày 25/4/2023 ông Đoàn Ngọc N là người đại diện theo pháp luật của Công ty Phúc Minh có làm bản cam kết thanh toán toàn bộ số tiền nợ trên trước ngày 20/6/2023. Tuy nhiên sau đó Công ty Phúc Minh chỉ trả được 5.000.000 đồng, còn nợ 71.260.000 đồng đến thời điểm hiện nay Công ty Phúc Minh không thực hiện thanh toán số nợ, điều này đã vi phạm nghiêm trọng thỏa thuận và cam kết giữa hai bên trong quá trình thực hiện công việc.

Nay Công ty xây dựng Đồng Tháp yêu cầu Công ty TNHH Thương mại Đầu tư phát triển Xây dựng Phúc Minh thanh toán số tiền nợ còn lại 71.260.000 đồng. Đồng thời Công ty Phúc Minh còn phải chịu lãi suất nợ quá hạn từ ngày 03/9/2022 đến ngày 23/02/2024, lãi suất 0.83%/tháng là: 71.260.000 đồng x 0.83%/tháng x 530 ngày = 10.449.091 đồng (làm tròn 10.449.000 đồng). Tổng cộng gốc và lãi mà Công ty Phúc Minh phải thanh toán là 81.709.000 đồng.

Ngoài ra Công ty Phúc Minh còn tiếp tục chịu lãi suất phát sinh sau khi xét xử sơ thẩm.

Bị đơn Công ty TNHH Thương mại Đầu tư phát triển Xây dựng Phúc Minh (gọi tắt Công ty Phúc Minh) dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng người đại diện Công ty vắng mặt nên không có ý kiến trình bày:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm về tuân thủ pháp luật tố tụng và nội dung giải quyết vụ án (có bài phát biểu kèm theo).

- Về tuân thủ pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Phía Công ty Phúc Minh chưa tuân thủ quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- **Về hướng giải quyết vụ án:** Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Công ty cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp.

Buộc công ty TNHH Thương mại Đầu tư phát triển Xây dựng Phúc Minh có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp số tiền 71.260.000 đồng và 10.449.000 đồng tiền lãi. Tổng cộng là 81.709.000 đồng.

Công ty Phúc Minh phải chịu án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Công ty Cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH Thương mại Đầu tư phát triển Xây dựng Phúc Minh thanh toán số tiền 71.260.000 đồng. Đồng thời Công ty Phúc Minh còn phải chịu lãi suất nợ quá hạn từ ngày 03/9/2022 đến ngày 23/02/2024 số tiền 10.449.000 đồng. Tổng cộng gốc và lãi mà Công ty Phúc Minh phải thanh toán là 81.709.000 đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp kinh doanh thương mại và các bên thực hiện công việc trên địa bàn huyện Châu Thành nên căn cứ theo khoản 1 Điều 30, điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Châu Thành có thẩm quyền giải quyết.

Bị đơn Công ty TNHH Thương mại Đầu tư phát triển Xây dựng Phúc Minh mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đại diện công ty vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu của Công ty cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp (gọi tắt Công ty xây dựng Đồng Tháp), Hội đồng xét thấy như sau:

Qua tài liệu mà phía Công ty xây lắp Đồng Tháp cung cấp xác định:

Công ty Cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp có tiến hành việc cung cấp và thi công bơm bê tông thương phẩm cho công ty TNHH Thương mại Đầu tư phát triển Xây dựng Phúc Minh (gọi tắt công ty Phúc Minh) để thi công công trình khối đoàn thể Châu Thành, phía công ty xây dựng Đồng Tháp đã thực hiện việc bơm bê tông, chi phí thực hiện là 76.260.000 đồng. Chứng cứ mà phía công ty xây dựng Đồng Tháp đưa ra là Biên bản nghiệm thu bê tông thương phẩm tại hiện trường ngày 22/01/2022 và biên bản nghiệm thu bê tông thương phẩm ngày 23/01/2022 đều có đại diện của Công ty Phúc Minh ký xác nhận. Mặc dù công việc đã thực hiện xong nhưng Công ty Phúc Minh không thanh toán khoản chi phí mà công ty xây dựng Đồng Tháp đã bỏ ra nên công ty xây dựng Đồng Tháp ra các văn bản về việc yêu cầu công ty Phúc Minh thanh toán tiền nợ bê tông, lần 1 ngày 06/3/2023, lần 2 ngày 20/3/2023 và lần 3 ngày 03/4/2023. Đến ngày 25/4/2024 ông Đoàn Ngọc N là người đại diện theo pháp luật của công ty Phúc Minh có làm bản cam kết thanh toán với nội dung: *“Trong năm 2022 tôi có mua bê tông thương phẩm của Công ty cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp với số tiền là 76.260.000 đồng (bảy mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng). Trong thời gian qua tôi chưa thanh toán được cho Công ty cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp, tôi cam kết sẽ thanh toán toàn bộ số tiền nợ trên trước ngày 20/6/2023. Nếu không thực hiện được, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật”*.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần gửi các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo cho đương sự trình bày ý kiến và Thông báo hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, cũng như cung cấp tài liệu mà phía nguyên đơn đã nộp để cho công ty Phúc Minh biết trình bày ý kiến nhưng phía công ty Phúc Minh không có bất kỳ văn bản nào phản hồi về nội dung mà công ty xây dựng Đồng Tháp khởi kiện nên bị đơn phải chịu hậu quả của việc không đưa ra được chứng cứ được quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự và Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ để giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Công ty xây dựng Đồng Tháp xác định là phía Công ty Phúc Minh đã trả được 5.000.000 đồng nên chỉ còn thiếu 71.260.000 đồng.

Từ phân tích trên cho thấy việc Công ty TNHH Thương mại Đầu tư phát triển Xây dựng Phúc Minh có thuê Công ty cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp thi công công trình khối đoàn thể Châu Thành, phía Công ty xây dựng Đồng Tháp và Công ty Phúc Minh còn nợ khoản tiền thi công là 71.260.000 đồng. Do đó từ các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét yêu cầu của Công ty cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp về việc yêu cầu Công ty TNHH Thương mại Đầu tư phát triển Xây dựng Phúc Minh trả khoản tiền còn nợ khi thi công công trình số tiền 71.260.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Xét yêu cầu tính lãi chậm trả, Hội đồng xét thấy: Theo biên bản nghiệm thu thi công việc mà Công ty xây dựng Đồng Tháp hoàn thành vào thời điểm tháng 01 năm 2022, lúc này Công ty Phúc Minh phải có trách nhiệm thanh toán chi phí cho Công ty xây dựng Đồng Tháp. Tuy nhiên từ khi ông

Đoàn Ngọc N là người đại diện Công ty Phúc Minh cam kết sẽ thanh toán toàn bộ số tiền nợ trước ngày 20/6/2023 nhưng đến nay Công ty Phúc Minh chỉ thanh toán số tiền 5.000.000 đồng, còn nợ 71.260.000 đồng. Nay Công ty xây dựng Đồng Tháp yêu cầu tính lãi chậm trả từ thời gian 03/9/2022 đến ngày 23/02/2024 là phù hợp.

- Về mức lãi suất: Công ty xây dựng Đồng Tháp yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất 0.83%/tháng, đối chiếu quy định pháp luật cụ thể:

Căn cứ theo quy định Điều 306 Luật thương mại năm 2005 thì *“Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác”*.

Đồng thời theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm đã chính thức có hiệu lực, theo đó, căn cứ theo quy định tại Điều 11 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP như sau: *“Trường hợp hợp đồng thuộc phạm vi điều chỉnh tại Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005 thì khi xác định lãi suất chậm trả đối với số tiền chậm trả, Tòa án căn cứ vào mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường của ít nhất 03 (ba) ngân hàng thương mại (Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam,...) có trụ sở, chi nhánh hoặc phòng giao dịch tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Tòa án đang giải quyết, xét xử có trụ sở tại thời điểm thanh toán (thời điểm xét xử sơ thẩm) để quyết định mức lãi suất chậm trả, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác”*.

Tòa án đã thu thập mức lãi suất nợ quá hạn của các Ngân hàng như sau:

- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Đồng Tháp giai đoạn từ tháng 9/2022 – tháng 01/2024 lãi suất quá hạn thấp nhất 0,78/tháng đến 1.04%/tháng.

- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Sa đéc giai đoạn từ tháng 9/2022 – tháng 01/2024 lãi suất quá hạn là bằng 150% lãi suất cho vay.

- Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Châu Thành là không quá 150% lãi suất cho vay.

- Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Sa đéc giai đoạn từ tháng 9/2022 – tháng 02/2024 là tháng nhất 9,2%/năm (0.76%/tháng) đến 10,55%/năm (0.87%/tháng). Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay.

Nay Công ty xây dựng Đồng Tháp thay đổi yêu cầu mức lãi suất từ 1,125%/tháng xuống còn 0.83%/tháng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do đó, ngoài số tiền 71.260.000 đồng trả cho Công ty xây dựng Đồng Tháp, thì Công ty Phúc Minh còn phải trả khoản tiền lãi chậm trả với số tiền:

$71.260.000 \text{ đồng} \times 0.83\%/\text{tháng} \times 530 \text{ ngày} = 10.449.091 \text{ đồng}$, làm tròn 10.449.000 đồng.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của Công ty Cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp nên Công ty TNHH Thương mại Đầu tư phát triển Xây dựng Phúc Minh phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 30, Điều 40, Điều 91, 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 74, 85, 87, 306 của Luật kinh doanh thương mại;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận yêu cầu của Công ty Cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp.

Buộc Công ty TNHH Thương mại Đầu tư phát triển Xây dựng Phúc Minh có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp số tiền 71.260.000 đồng và 10.449.000 đồng tiền lãi. Tổng cộng là 81.709.000 đồng (Tám mươi một triệu bảy trăm lẻ chín nghìn đồng).

- Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2]. Án phí: Công ty TNHH Thương mại Đầu tư phát triển Xây dựng Phúc Minh phải chịu 4.085.000 đồng án phí sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.121.000 đồng theo biên lai thu số 0002036 ngày 07/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b

và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

[3]. Về quyền kháng cáo: Công ty Cổ phần xây lắp và vật liệu xây dựng Đồng Tháp có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty TNHH Thương mại Đầu tư phát triển Xây dựng Phúc Minh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Văn Bình